TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 268/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 149, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Đinh Thị Lệ M, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 12, xã E, huyện E1, tỉnh Đ. Tạm trú: Số 531 Tỉnh lộ 8, tổ 6, ấp 5, xã P, huyện C, Thành phố H.

2. Ông Cao Thanh P, sinh năm: 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27/11/2019, bà Đinh Thị Lệ M và ông Cao Thanh P yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà M và ông P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh B; cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà M và ông P xác định cả hai có 02 (Hai) con chung tên Cao Tuệ M, sinh ngày 22/4/2016 và Cao Tuệ N, sinh ngày 05/5/2019. Bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 (Hai) con chung. Ông P cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Tài sản chung bà M và ông P tự thỏa thuận, nghĩa vụ dân sự chung bà M và ông P xác định không có.

Ngày 25/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã hòa giải thành các nội dung theo yêu cầu của các đương sư như đã nêu trên.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Lệ M và ông Cao Thanh P thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày 03/4/2020, Giấy chứng nhận kết hôn số 153, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh B cấp ngày 31/7/2015 cho bà Đinh Thị Lệ M và ông Cao Thanh P không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung:

Bà Đinh Thị Lệ M và ông Cao Thanh P có 02 (Hai) con chung tên Cao Tuệ M, sinh ngày 22/4/2016 và Cao Tuệ N, sinh ngày 05/5/2019.

Bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 (Hai) con chung. Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 (Hai) con chung mỗi cháu 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng cho đến khi các con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Bắt đầu thi hành từ tháng 3/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Tài sản chung bà M và ông P tự thỏa thuận, nghĩa vụ dân sự chung bà M và ông P xác định không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Đinh Thị Lệ M và ông Cao Thanh P phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà M và ông P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0083486 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Bà M và ông P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã N, huyện H,
tỉnh B;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.